TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2021/QĐST-HNGĐ	*TU, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 147/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2021 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thùy T, sinh năm 1996; thường trú: Ấp Q, xã R, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: Số 99/7 đường K, khu phố K, phường Đ, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Trần Thạch V, sinh năm 1995; thường trú: Ấp M, xã H1, huyện P, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Tổ 1, khu phố M1, phường G, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thùy T, sinh năm 1996; thường trú: Ấp Q, xã R, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: Số 99/7 đường K, khu phố K, phường Đ, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Trần Thạch V, sinh năm 1995; thường trú: Ấp M, xã H1, huyện P, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Tổ 1, khu phố M1, phường G, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thùy T và ông Trần Thạch V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Thạch B, sinh ngày 18/7/2017 cho ông Trần Thạch V trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Võ Thị Thùy T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Võ Thị Thùy T và ông Trần Thạch V đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm: Bà Võ Thị Thùy T tự nguyện nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0052500 ngày 01/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả bà Võ Thị Thùy T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã TU (01);
- Chi cục THADS thị xã TU (để thi hành) (01);
- UBND xã H1, huyện P, tỉnh Hậu Giang (01);
- Lưu: VT, HS (02).

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan Hương